SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG NGÃI
HĐ CHẤM THI CHỌN HSG CẤP TỈNH LỚP 9
NĂM HỌC 2025 - 2026

BẢNG GHI ĐIỂM

MÔN THI: TOÁN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÒNG THI SỐ: 01
(HĐ thi: Trường THPT chuyên Lê Khiết)

STT	SBD	Họ và tên thí sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Lớp	Học sinh trường	Điểm Ưu tiên	Tổng điểm	Giải
1	0001	ĐẶNG LÊ HÀ	ANH	Nữ	05/01/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A	THCS Tịnh Giang		14.50	Ba
2	0002	ĐOÀN HOÀNG	ANH	Nam	30/06/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9C	THCS Tịnh Đông		6.25	
3	0003	NGUYỄN ĐỨC	ANH	Nam	20/08/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A10	THCS Trần Hưng Đạo		17.00	Nhì
4	0004	HUỲNH TRỌNG	BÁCH	Nam	31/07/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9	THCS Bình Chánh		15.00	Ba
5	0005	HUỲNH HỒ GIA	BẢO	Nam	26/06/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A	TH&THCS Trần Văn Trà		7.50	
6	0006	NGUYỄN HOÀNG GIA	BẢO	Nam	06/08/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A	THCS Nguyễn Bá Loan		17.75	Nhất
7	0007	NGÔ BẢO	CHÂU	Nam	23/06/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9	THCS Bình Dương		14.50	Ba
8	0008	PHẠM MAI	CHÂU	Nữ	12/07/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9C	THCS Tịnh Bắc		10.75	KK
9	0009	LÊ MINH	CHÍ	Nam	30/11/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A	THCS Bình Thanh		16.50	Nhì
10	0010	NGUYỄN XUÂN	DIỄN	Nam	21/01/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9F	THCS Trương Quang Trọng		16.50	Nhì
11	0011	NGUYỄN NGỌC	DIỆP	Nữ	06/02/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9H	THCS Trương Quang Trọng		10.50	KK
12	0012	NGUYỄN TRẦN BẢO	DUY	Nam	19/12/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9	THCS Phổ Nhơn		7.00	
13	0013	VÕ NGỌC MỸ	DUYÊN	Nữ	15/09/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9	THCS Phổ Nhơn		9.50	
14	0014	NGUYỄN TẤN	DŨNG	Nam	15/07/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A	THCS Nguyễn Nghiêm (ĐP)		16.00	Nhì
15	0015	PHÙNG TIẾN	DŨNG	Nam	29/01/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9	THCS Bình Thuận		11.25	KK
16	0016	PHẠM ĐOÀN	DỤNG	Nam	23/10/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9	THCS Nguyễn Tự Tân		14.50	Ba
17	0017	BẠCH THUỲ	DƯƠNG	Nữ	24/10/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9	THCS Phổ Khánh		6.00	
18	0018	NGUYỄN TẤN	ĐẠT	Nam	30/06/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A	THCS Hành Minh		9.25	
19	0019	BÙI NGUYỄN DUY	ĐOAN	Nữ	22/11/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A	THCS Bình Mỹ		8.25	
20	0020	PHAN TRUNG	ĐỨC	Nam	25/04/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A	THCS Nghĩa Thương		15.25	Ba
21	0021	TRẦN MINH	ĐỨC	Nam	16/08/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9C	THCS Nam Đàn		11.50	KK
22	0022	ĐINH THỊ HỒNG	GIANG	Nữ	03/05/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9B	THCS Ba Vì		4.25	
23	0023	HUỲNH NGUYỄN HÀ	GIANG	Nữ	27/06/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9	THCS Bình Chánh		17.50	Nhì
24	0024	NGUYỄN QUỲNH KHÁNH	GIANG	Nữ	11/11/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9E	THCS Nguyễn Nghiêm (ĐP)		15.00	Ba

Phụ trách máy tính

Võ Văn Đại

Trang Ngọc Tuấn

Những người rà soát bảng in

Trần Văn Thuận

Cán bộ xét duyệt

Bùi Văn Vàng

Quảng Ngãi, ngày 01 tháng 4 năm 2026

KT. CHỦ TỊCH HĐ
PHÓ CHỦ TỊCH HĐ

Nguyễn Ngọc Dũng

Quảng Ngãi, ngày 01 tháng 4 năm 2026

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH QUẢNG NGÃI

Đoàn Thành Nhân

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG NGÃI
HĐ CHẤM THI CHỌN HSG CẤP TỈNH LỚP 9
NĂM HỌC 2025 - 2026

BẢNG GHI ĐIỂM

MÔN THI: TOÁN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÒNG THI SỐ: 02
(HĐ thi: Trường THPT chuyên Lê Khiết)

STT	SBD	Họ và tên thí sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Lớp	Học sinh trường	Điểm Ưu tiên	Tổng điểm	Giải
1	0025	NGUYỄN NHẬT	HÀO	Nam	12/02/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9E	THCS Bình Châu		13.75	Ba
2	0026	TRƯƠNG KIỀU MỸ	HẠNH	Nữ	21/04/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A9	THCS Trần Hưng Đạo		17.00	Nhì
3	0027	NGUYỄN THANH	HẰNG	Nữ	09/10/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A	THCS Tịnh An		9.50	
4	0028	NGUYỄN BÙI GIA	HÂN	Nữ	27/07/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A	THCS Tịnh Phong		14.75	Ba
5	0029	NGUYỄN THỊ THANH	HÂN	Nữ	30/01/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9	THCS Bình Đông		9.25	
6	0030	ĐỖ VINH	HIỂN	Nam	18/08/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A3	THCS Trần Hưng Đạo		16.75	Nhì
7	0031	BÙI NGUYỄN MINH	HOÀNG	Nam	02/11/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9C	THCS Phổ Văn		8.50	
8	0032	NGUYỄN ĐÌNH LÊ	HUY	Nam	06/06/2011	Quảng Ngãi	Kinh	UK 9.1	Liên cấp TPGD Quốc tế IEC		14.25	Ba
9	0033	NGUYỄN TRẦN MINH	HUY	Nam	21/04/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9D10	THCS Trần Phú		13.00	KK
10	0034	TRẦN THANH	HUY	Nam	08/03/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A	THCS Đức Phong		14.25	Ba
11	0035	PHẠM THỊ THANH	HUYỀN	Nữ	27/01/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A	THCS Nghĩa Hà		7.75	
12	0036	NGUYỄN GIA	HƯNG	Nam	27/05/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9D3	THCS Nguyễn Nghiêm		18.25	Nhất
13	0037	NGUYỄN THÀNH	HƯNG	Nam	24/01/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9C	THCS Nguyễn Trãi		12.25	KK
14	0038	VÕ NGUYÊN	HƯNG	Nam	23/07/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9B	THCS&THPT Vạn Tường		13.75	Ba
15	0039	VÕ LÂM NHẬT	KHANG	Nam	11/03/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A1	THCS Nghĩa Lâm		15.00	Ba
16	0040	TRỊNH VŨ QUANG	KHÁNH	Nam	03/10/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9D10	THCS Trần Phú		16.25	Nhì
17	0041	ĐỒNG NGỌC ANH	KHIÊM	Nam	03/03/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9D	THCS Nguyễn Trãi		15.00	Ba
18	0042	BÙI TẤN	KHOA	Nam	19/02/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9B	TH&THCS Bình Khương		13.00	KK
19	0043	NGÔ ĐAN	KHOA	Nam	27/01/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9B	THCS Tịnh Sơn		10.00	KK
20	0044	NGUYỄN ĐĂNG	KHOA	Nam	22/02/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9C	THCS Phạm Văn Đồng		14.00	Ba
21	0045	TRẦN ANH	KHOA	Nam	03/01/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9C	THCS Trương Quang Trọng		12.00	KK
22	0046	TRẦN NGUYỄN ĐĂNG	KHOA	Nam	27/04/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9D	THCS Nghĩa Hoà		12.50	KK
23	0047	VÕ DUY	KHOA	Nam	12/03/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9E	THCS Bình Châu		16.50	Nhì
24	0048	VÕ NGUYỄN ĐĂNG	KHÔI	Nam	04/10/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9/2	THCS Phổ Thạnh		13.50	Ba

Quảng Ngãi, ngày 01 tháng 4 năm 2026

Phụ trách máy tính

Võ Văn Đại

Trang Ngọc Tuấn

Những người rà soát bảng in

Trần Văn Thuận

Cán bộ xét duyệt

Bùi Văn Vàng

Quảng Ngãi, ngày 01 tháng 4 năm 2026

KT. CHỦ TỊCH HĐ
PHÓ CHỦ TỊCH HĐ

Nguyễn Ngọc Dũng

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Đoàn Thành Nhân

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG NGÃI
HĐ CHẤM THI CHỌN HSG CẤP TỈNH LỚP 9
NĂM HỌC 2025 - 2026

BẢNG GHI ĐIỂM

MÔN THI: TOÁN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÒNG THI SỐ: 03
(HĐ thi: Trường THPT chuyên Lê Khiết)

STT	SBD	Họ và tên thí sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Lớp	Học sinh trường	Điểm Ưu tiên	Tổng điểm	Giải
1	0049	PHAN MINH	KHƯƠNG	Nam	20/03/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9D	TH&THCS La Hà		10.00	KK
2	0050	LÊ VĂN	LÂU	Nam	11/03/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9C	THCS Đức Phú		12.00	KK
3	0051	HUỲNH LÊ DIỆU	LINH	Nữ	23/01/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9	THCS Bình Chánh		12.50	KK
4	0052	NGUYỄN THỊ MỸ	LINH	Nữ	22/07/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A	THCS Nghĩa Kỳ		8.00	
5	0053	LÊ THỊ DIỄM	LY	Nữ	15/02/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A1	THCS Nghĩa Hiệp		10.50	KK
6	0054	HOÀNG BÙI ÁNH	MINH	Nữ	16/11/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A	THCS Thị Trấn Di Lăng		10.50	KK
7	0055	NGUYỄN THÀNH	MINH	Nam	21/10/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A3	THCS Trần Hưng Đạo		15.25	Ba
8	0056	TRẦN QUỐC	MINH	Nam	10/07/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9C	THCS Huỳnh Thúc Kháng		12.50	KK
9	0057	DƯƠNG QUỲNH	NGÂN	Nữ	21/08/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A	THCS Phổ Thuận		6.00	
10	0058	ĐẶNG THU	NGÂN	Nữ	25/12/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A	THCS Nghĩa Hà		10.00	KK
11	0059	PHẠM TRẦN MỸ	NGÂN	Nữ	28/06/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9D10	THCS Trần Phú		16.50	Nhì
12	0060	LÊ VĨNH	NGHỊ	Nam	12/04/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A	THCS Nguyễn Bá Loan		14.25	Ba
13	0061	LÊ NHƯ	NGỌC	Nữ	22/01/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9B	TH&THCS Bình Chương		10.75	KK
14	0062	TRỊNH NHƯ	NGỌC	Nữ	02/05/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9E	THCS Nghĩa Lộ		15.50	Ba
15	0063	VÕ ĐỨC	NGUYÊN	Nam	02/12/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9	THCS Bình Trung		12.25	KK
16	0064	LÊ TÔ MINH	NGUYỆT	Nữ	11/04/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9C	THCS Sơn Hạ		3.50	
17	0065	VÕ TRẦN THIỆN	NHÂN	Nam	14/03/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9D	THCS TT Trà Xuân		5.75	
18	0066	BÙI ĐẮC	NHẬT	Nam	08/12/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A	THCS Nghĩa Mỹ		11.00	KK
19	0067	LÊ NGUYÊN	NHƯ	Nữ	15/02/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9D10	THCS Trần Phú		16.00	Nhì
20	0068	TRẦN HỒNG	PHÁT	Nam	20/09/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9D5	THCS Nguyễn Chánh		17.00	Nhì
21	0069	TRẦN TRỌNG	PHÁT	Nam	14/05/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9	THCS Bình Đông		15.75	Ba
22	0070	TRƯƠNG VIẾT TRÍ	PHONG	Nam	07/10/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9D2	THCS Nguyễn Nghiêm		16.50	Nhì
23	0071	NGUYỄN	PHÚ	Nam	05/05/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9C	THCS Tịnh ấn Tây		9.25	
24	0072	NGÔ TRƯỜNG	PHÚC	Nam	26/03/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9D1	THCS Nguyễn Nghiêm		18.75	Nhất

Quảng Ngãi, ngày 01 tháng 4 năm 2026

Phụ trách máy tính

Trang Ngọc Tuấn

Những người rà soát bảng in

Võ Văn Đại

Trần Văn Thuận

Cán bộ xét duyệt

Bùi Văn Vàng

Quảng Ngãi, ngày 01 tháng 4 năm 2026

KT. CHỦ TỊCH HĐ
PHÓ CHỦ TỊCH HĐ

Nguyễn Ngọc Dũng

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH QUẢNG NGÃI

Đoàn Thành Nhân

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG NGÃI
HĐ CHẤM THI CHỌN HSG CẤP TỈNH LỚP 9
NĂM HỌC 2025 - 2026

BẢNG GHI ĐIỂM

MÔN THI: TOÁN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÒNG THI SỐ: 04
(HĐ thi: Trường THPT chuyên Lê Khiết)

STT	SBD	Họ và tên thí sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Lớp	Học sinh trường	Điểm Ưu tiên	Tổng điểm	Giải
1	0073	TRẦN TẤN THIÊN	PHÚC	Nam	25/02/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A	THCS Nghĩa Trung		16.00	Nhì
2	0074	VÕ VĂN	PHÚC	Nam	22/02/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9B	THCS Tịnh Trà		8.75	
3	0075	HUỲNH TẤN LONG	PHỤNG	Nam	23/07/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9D8	THCS Trần Phú		15.50	Ba
4	0076	TRẦN NGUYỄN MAI	PHƯƠNG	Nữ	08/03/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A	THCS Đức Chánh		12.75	KK
5	0077	BÙI NHÃ	QUYÊN	Nữ	10/11/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9	THCS Bình Trung		14.25	Ba
6	0078	NGUYỄN NHÃ	QUỲNH	Nữ	17/06/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9C	THCS Sơn Hạ		8.75	
7	0079	ĐINH THANH	THÁI	Nam	16/08/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9C	THCS Phổ Quang		11.00	KK
8	0080	NGUYỄN NGỌC QUỐC	THÁI	Nam	21/01/2011	Đà Nẵng	Kinh	9D6	THCS Chánh Lộ		14.75	Ba
9	0081	ĐINH THỊ THANH	THẢO	Nữ	12/07/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9D	TH&THCS La Hà		13.50	Ba
10	0082	TRẦN LÊ ANH	THẢO	Nam	09/10/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A3	THCS Nghĩa Thắng		5.50	
11	0083	VÕ THANH	THIÊN	Nam	22/02/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A	THCS TT Trà Xuân		3.00	
12	0084	BÙI QUANG	THIỆN	Nam	08/02/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9E	THCS Đức Lân		16.00	Nhì
13	0085	BÙI HỮU	THỊNH	Nam	24/09/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9E	THCS Bình Châu		14.25	Ba
14	0086	NGUYỄN HƯNG	THỊNH	Nam	01/01/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A	THCS Thị Trấn Di Lăng		8.00	
15	0087	NGUYỄN HỮU	THỊNH	Nam	27/09/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9G	THCS Huỳnh Thúc Kháng		17.50	Nhì
16	0088	PHẠM LÊ ANH	THƯ	Nữ	08/09/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9D	THCS Tịnh Thọ		13.00	KK
17	0089	NGUYỄN KHÁNH	THY	Nữ	02/10/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9G	THCS Huỳnh Thúc Kháng		12.25	KK
18	0090	NGUYỄN KHÁNH	THY	Nữ	04/01/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9B	TH&THCS Trần Quý Hai		7.50	
19	0091	NGUYỄN QUỲNH	THY	Nữ	25/11/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9E	THCS Nghĩa Lộ		18.00	Nhất

Quảng Ngãi, ngày 01 tháng 4 năm 2026

Phụ trách máy tính

Trang Ngọc Tuấn

Những người rà soát bảng in

Võ Văn Đại

Trần Văn Thuận

Cán bộ xét duyệt

Bùi Văn Vàng

Quảng Ngãi, ngày 01 tháng 4 năm 2026

KT. CHỦ TỊCH HĐ
PHÓ CHỦ TỊCH HĐ

Nguyễn Ngọc Dũng

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH QUẢNG NGÃI

Đoàn Thành Nhân

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG NGÃI
HĐ CHẤM THI CHỌN HSG CẤP TỈNH LỚP 9
NĂM HỌC 2025 - 2026

BẢNG GHI ĐIỂM

MÔN THI: TOÁN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÒNG THI SỐ: 05
(HĐ thi: Trường THPT chuyên Lê Khiết)

STT	SBD	Họ và tên thí sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Lớp	Học sinh trường	Điểm Ưu tiên	Tổng điểm	Giải
1	0092	HỒ MINH	TOÀN	Nam	31/07/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9E	THCS Nguyễn Nghiêm (ĐP)		13.50	Ba
2	0093	LÊ THIỆN	TOÀN	Nam	23/03/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A	THCS Sông Vệ		10.25	KK
3	0094	VÕ ĐẮC	TỔNG	Nam	29/12/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9	THCS Bình Thuận		6.75	
4	0095	HỒ NGỌC BẢO	TRÂM	Nữ	26/11/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9B	THCS Võ Bẩm		12.25	KK
5	0096	ĐỖ NGUYỄN BẢO	TRÂN	Nữ	09/02/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A2	THCS Ba Tơ		1.25	
6	0097	LÊ HỒNG BẢO	TRÂN	Nữ	04/04/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9	THCS Bình Đông		7.25	
7	0098	NGÔ MINH	TRIẾT	Nam	31/10/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9	THCS Phổ Cường		4.50	
8	0099	HOÀNG	TRIỀU	Nam	13/03/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9/3	THCS Phổ Thạnh		13.50	Ba
9	0100	LÊ NGỌC	TRIỀU	Nam	07/06/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9D1	THCS Nguyễn Chánh		10.50	KK
10	0101	NGUYỄN QUỐC	TRIỆU	Nam	30/03/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A	TH&THCS Nghĩa Phú		12.50	KK
11	0102	LÊ ĐỖ THÙY	TRINH	Nữ	09/08/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9C	THCS Nghĩa Dõng		5.75	
12	0103	NGUYỄN ĐỨC	TRUNG	Nam	16/07/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9	TH&THCS Bình An		13.25	KK
13	0104	PHẠM TÚ	UYÊN	Nữ	13/01/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9	THCS Châu ổ		6.75	
14	0105	VÕ THỊ MỸ	UYÊN	Nữ	17/02/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A	THCS Ba Vì		0.50	
15	0106	PHẠM PHAN RÔ	VÍT	Nam	02/09/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9D1	THCS Nguyễn Nghiêm		17.00	Nhì
16	0107	HỒ MINH	VŨ	Nam	27/02/2010	Quảng Ngãi	Kinh	9C	THCS Nghĩa Dõng		3.75	
17	0108	LÊ LONG	VŨ	Nam	21/10/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9B	TH&THCS Tịnh Thiện		5.00	
18	0109	NGUYỄN NGỌC KHÁNH	VY	Nữ	02/07/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A	THCS Nghĩa Kỳ		9.25	

Quảng Ngãi, ngày 01 tháng 4 năm 2026

Phụ trách máy tính

Trang Ngọc Tuấn

Những người rà soát bảng in

Võ Văn Đại

Trần Văn Thuận

Cán bộ xét duyệt

Bùi Văn Vàng

Quảng Ngãi, ngày 01 tháng 4 năm 2026

KT. CHỦ TỊCH HĐ
PHÓ CHỦ TỊCH HĐ

Nguyễn Ngọc Dũng

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH QUẢNG NGÃI

Đoàn Thành Nhân

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG NGÃI
HĐ CHẤM THI CHỌN HSG CẤP TỈNH LỚP 9
NĂM HỌC 2025 - 2026

BẢNG GHI ĐIỂM

MÔN THI: TOÁN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÒNG THI SỐ: 01
(HĐ thi: Trường THCS&THPT Liên Việt Kon Tum)

STT	SBD	Họ và tên thí sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Lớp	Học sinh trường	Điểm Ưu tiên	Tổng điểm	Giải
1	2001	ĐỖ HÀ BÌNH	AN	Nam	27/08/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A	TH&THCS Lê Quý Đôn		6.25	
2	2002	NGUYỄN BÙI LAN	ANH	Nữ	08/02/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A8	THCS Thị Trấn Plei Kần		10.75	KK
3	2003	PHẠM HỮU HOÀNG	ANH	Nam	30/04/2011	Lâm Đồng	Kinh	9A	TH&THCS Sa Loong		7.75	
4	2004	PHẠM NGUYỄN HẢI	ANH	Nam	05/09/2011	Thanh Hóa	Kinh	9D4	THCS THSP Lý Tự Trọng		15.75	Ba
5	2005	NGUYỄN ĐỨC	BẢO	Nam	17/07/2011	Kon Tum	Kinh	9D4	THCS THSP Lý Tự Trọng		16.25	Nhì
6	2006	ĐẶNG THỊ XUÂN	DIỆU	Nữ	03/01/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9	TH&THCS Xã Ya Ly		2.00	
7	2007	HUỲNH THỊ PHƯƠNG	DUNG	Nữ	13/01/2011	Đà Nẵng	Kinh	9B	TH&THCS Đăk Dục		3.50	
8	2008	ĐỖ QUỐC	DUY	Nam	21/11/2011	Kon Tum	Kinh	9D9	THCS Nguyễn Sinh Sắc		15.25	Ba
9	2009	HỒ MINH	ĐĂNG	Nam	04/02/2011	Kon Tum	Kinh	9B	TH&THCS Kroong		6.00	
10	2010	TRẦN HẢI	ĐĂNG	Nam	17/01/2011	Kon Tum	Kinh	9A	THCS Chu Văn An		5.00	
11	2011	NGUYỄN THANH	HÀ	Nữ	26/02/2011	Gia Lai	Kinh	9	TH&THCS Võ Nguyên Giáp		2.00	
12	2012	NGUYỄN GIA	HÀO	Nam	15/02/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A	TH&THCS Lê Quý Đôn		7.50	
13	2013	LÊ KHẢ	HOÀNG	Nam	21/03/2011	Gia Lai	Kinh	9B	TH&THCS Nguyễn Du		5.00	
14	2014	TRẦN GIA	HUY	Nam	04/11/2011	Kon Tum	Kinh	9C	THCS Nguyễn Huệ		8.25	
15	2015	TÔN THỊ KHÁNH	HUYỀN	Nữ	12/10/2011	Nghệ An	Kinh	9B	THCS Măng Đen		4.25	
16	2016	LÊ NGUYỄN VIỆT	HÙNG	Nam	15/10/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A2	THCS Thị Trấn Plei Kần		10.25	KK
17	2017	NGUYỄN ĐÌNH	HÙNG	Nam	14/08/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9C	THCS Nguyễn Huệ		10.00	KK

Phụ trách máy tính

Trang Ngọc Tuấn

Những người rà soát bảng in

Võ Văn Đại

Trần Văn Thuận

Cán bộ xét duyệt

Bùi Văn Vàng

Quảng Ngãi, ngày 01 tháng 4 năm 2026

KT. CHỦ TỊCH HĐ
PHÓ CHỦ TỊCH HĐ

Nguyễn Ngọc Dũng

Quảng Ngãi, ngày 01 tháng 4 năm 2026

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH QUẢNG NGÃI

Đoàn Thành Nhân

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG NGÃI
HĐ CHẤM THI CHỌN HSG CẤP TỈNH LỚP 9
NĂM HỌC 2025 - 2026

BẢNG GHI ĐIỂM

MÔN THI: TOÁN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÒNG THI SỐ: 02
(HĐ thi: Trường THCS&THPT Liên Việt Kon Tum)

STT	SBD	Họ và tên thí sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Lớp	Học sinh trường	Điểm Ưu tiên	Tổng điểm	Giải
1	2018	NGUYỄN XUÂN	HÙNG	Nam	24/09/2011	Kon Tum	Kinh	9A	THCS Chu Văn An		12.25	KK
2	2019	NGUYỄN MINH	KHANG	Nam	03/05/2011	Đà Nẵng	Kinh	9B1	THCS Chu Văn An		11.50	KK
3	2020	NGUYỄN THIỆN	KHIÊM	Nam	30/07/2011	Kon Tum	Kinh	9A3	THCS Lương Thế Vinh		13.00	KK
4	2021	HOÀNG THỊ MINH	KHUÊ	Nữ	04/05/2011	Kon Tum	Kinh	9A	THCS Măng Đen		8.25	
5	2022	PHẠM GIA	KIÊN	Nam	22/10/2011	Đắk Lắk	Kinh	9D2	THCS THSP Lý Tự Trọng		12.25	KK
6	2023	BÙI VÕ BẢO	LONG	Nam	12/04/2011	Quảng Ngãi	Mường	9B1	THCS Chu Văn An	1.00	10.25	KK
7	2024	ĐÀO THỊ NGỌC	MAI	Nữ	30/03/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A1	THCS Hùng Vương		1.75	
8	2025	VŨ DUY	MẠNH	Nam	28/03/2011	Lâm Đồng	Kinh	9A	TH&THCS Sa Loong		3.00	
9	2026	XIÊNG TUỆ	MẪN	Nữ	26/04/2011	Quảng Ngãi	Gié-Triêng	9A2	THCS Thị Trấn Plei Kần	1.00	7.00	
10	2027	LÊ HOÀNG NHẬT	MINH	Nam	05/02/2011	Kon Tum	Kinh	9D10	THCS Nguyễn Sinh Sắc		14.00	Ba
11	2028	NGUYỄN TẤN	MINH	Nam	28/05/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9C	PTDTBT THCS Ngô Quyền		3.75	
12	2029	NGUYỄN TẤN	MINH	Nam	19/05/2011	Kon Tum	Kinh	9A1	THCS Lương Thế Vinh		12.75	KK
13	2030	LÊ THỊ KIM	NGÂN	Nữ	28/11/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A	TH&THCS Trường Sa		7.50	
14	2031	PHAN ĐỨC	NGHĨA	Nam	11/11/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9B2	THCS Chu Văn An		13.75	Ba
15	2032	LÊ NGUYỄN BẢO	NGUYÊN	Nữ	30/03/2011	Kon Tum	Kinh	9D1	THCS Đăk Rve		5.75	
16	2033	PHẠM KHÔI	NGUYÊN	Nam	27/09/2011	Thanh Hóa	Kinh	9A	TH&THCS Hòa Bình		2.50	
17	2034	TRƯƠNG UYÊN	NHÃ	Nữ	05/11/2011	Kon Tum	Kinh	9A1	THCS Lương Thế Vinh		17.25	Nhì

Phụ trách máy tính

Trang Ngọc Tuấn

Những người rà soát bảng in

Võ Văn Đại

Trần Văn Thuận

Cán bộ xét duyệt

Bùi Văn Vàng

Quảng Ngãi, ngày 01 tháng 4 năm 2026

KT. CHỦ TỊCH HĐ
PHÓ CHỦ TỊCH HĐ

Nguyễn Ngọc Dũng

Quảng Ngãi, ngày 01 tháng 4 năm 2026

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH QUẢNG NGÃI

Đoàn Thành Nhân

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG NGÃI
HĐ CHẤM THI CHỌN HSG CẤP TỈNH LỚP 9
NĂM HỌC 2025 - 2026

BẢNG GHI ĐIỂM

MÔN THI: TOÁN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÒNG THI SỐ: 03
(HĐ thi: Trường THCS&THPT Liên Việt Kon Tum)

STT	SBD	Họ và tên thí sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Lớp	Học sinh trường	Điểm Ưu tiên	Tổng điểm	Giải
1	2035	PHẠM MINH	NHẬT	Nam	14/02/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9 Đảo	THCS&THPT Liên Việt Kon Tum		8.75	
2	2036	CAO TRỊNH YẾN	NHI	Nữ	13/04/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A2	THCS Thị Trấn Plei Kần		7.75	
3	2037	VI THỊ YẾN	NHI	Nữ	17/04/2011	Quảng Ngãi	Thái	9A	TH&THCS Chu Văn An	1.00	7.00	
4	2038	HUỲNH TẤN	PHONG	Nam	09/04/2011	Kon Tum	Kinh	9D10	THCS Nguyễn Sinh Sắc		13.75	Ba
5	2039	ĐẶNG HOÀNG	PHÚC	Nam	23/01/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A	TH&THCS Trần Hưng Đạo		12.50	KK
6	2040	NGUYỄN THỊ XUÂN	QUYÊN	Nữ	07/04/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A	TH&THCS Hòa Bình		3.00	
7	2041	TRẦN ĐỨC	TÂN	Nam	20/07/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9 Đảo	THCS&THPT Liên Việt Kon Tum		16.75	Nhì
8	2042	NGUYỄN CẢNH	THỌ	Nam	19/05/2011	Kon Tum	Kinh	9A2	THCS 24 Tháng 4		5.50	
9	2043	BÙI PHẠM QUỲNH	THƯ	Nữ	23/12/2011	Gia Lai	Kinh	9B1	THCS Chu Văn An		6.25	
10	2044	TRƯƠNG PHẠM BẢO	THY	Nữ	20/09/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9B	THCS&THPT Ngô Mây		12.50	KK
11	2045	TRƯƠNG CÁT	TIÊN	Nữ	01/06/2011	Kon Tum	Kinh	9D10	THCS Nguyễn Sinh Sắc		16.50	Nhì
12	2046	NGUYỄN QUỲNH	TRANG	Nữ	11/12/2011	Nghệ An	Kinh	9a1	TH&THCS Nguyễn Du		0.50	
13	2047	A	TRUNG	Nam	06/01/2011	Kon Tum	Xơ-đăng	9A	THCS xã Rờ Kơi	1.00	3.00	
14	2048	ĐẶNG HOÀNG	VIỆT	Nam	26/03/2011	Kon Tum	Kinh	9D9	THCS Nguyễn Sinh Sắc		8.00	
15	2049	ĐINH QUỐC	VIỆT	Nam	29/07/2011	Kon Tum	Kinh	9A	THCS Nguyễn Huệ		6.50	
16	2050	ĐỖ QUỐC	VIỆT	Nam	24/05/2011	Quảng Ngãi	Kinh	9A	TH&THCS Trần Hưng Đạo		9.25	
17	2051	NGUYỄN THỊ NHƯ	Ý	Nữ	13/05/2011	Đà Nẵng	Kinh	9A	THCS xã Đăk Môn		0.50	

Quảng Ngãi, ngày 01 tháng 4 năm 2026

Phụ trách máy tính

Trang Ngọc Tuấn

Những người rà soát bảng in

Võ Văn Đại

Trần Văn Thuận

Cán bộ xét duyệt

Bùi Văn Vàng

Quảng Ngãi, ngày 01 tháng 4 năm 2026

KT. CHỦ TỊCH HĐ
PHÓ CHỦ TỊCH HĐ

Nguyễn Ngọc Dũng

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Đoàn Thành Nhân